

Số: 406/CNTT-YTĐL

Đăk Gle, ngày 28 tháng 03 năm 2019

KẾ HOẠCH
triển khai ứng dụng CNTT tại trạm y tế xã/thị trấn
huyện Đăk Gle đến năm 2020

Căn cứ Quyết định số 6111/QĐ-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại trạm y tế xã, phường giai đoạn 2018 - 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 486/KH-UBND ngày 07/03/2019 UBND tỉnh Kon Tum về việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại trạm y tế xã, phường tỉnh Kon Tum đến năm 2020;

Thực hiện Công văn số 685/SYT-KHTC ngày 12/03/2019 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán BHYT; ứng dụng CNTT tại trạm y tế xã, phường, thị trấn.

Trung tâm Y tế huyện Đăk Gle xây dựng Kế hoạch triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại trạm y tế các xã, thị trấn huyện Đăk Gle giai đoạn đến năm 2020, như sau:

I. THỰC TRẠNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TẠI TRẠM Y TẾ XÃ, THỊ TRẤN

1. Hạ tầng công nghệ thông tin

- Hệ thống mạng LAN và Internet tại Trung tâm Y tế được hoạt động thường xuyên 24/24 giờ, thông suốt, đảm bảo phục vụ cho các hoạt động quản lý và điều hành tại Trung tâm Y tế (*tổng số máy chủ: 1; tổng số máy trạm 39; máy scanner: 1; máy photocopy: 1; 100% máy vi tính được kết nối mạng LAN và internet*). Để đảm bảo an toàn, an ninh mạng trong đơn vị, một số máy vi tính được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền BKAV.

- Tại các bộ phận trực thuộc Trung Tâm Y tế: 100% bộ phận trực thuộc Trung tâm Y tế đã được kết nối Internet; Trung Tâm đã triển khai phần mềm quản lý tổng thể bệnh viện để phục vụ công tác khám chữa bệnh để phục vụ công tác thanh quyết toán.

- Ngày 1/3/2017 Tại các bộ phận trực thuộc Trung Tâm Y tế: 12 bộ phận trực thuộc Trung tâm Y tế đã triển khai phần mềm VNPT-HIS và phần mềm của BHYT tại cơ sở trong khám chữa bệnh trừ 2 phòng khám khu vực Mường Hoong và Đăk Môn để phục vụ công tác thanh quyết toán.

- Tổng số máy vi tính trong toàn đơn vị khoảng trên 45 máy, trong đó mỗi Trạm Y tế xã, phường, thị trấn đã được trang bị ít nhất 01 máy vi tính mới trong năm 2014 thay thế các máy vi tính cũ, hỏng; đa số máy vi tính của các đơn vị trong đơn vị có cấu hình ở mức độ trung bình hoặc thấp chỉ đảm bảo đáp ứng ở mức độ tối thiểu cho việc ứng dụng CNTT trong hoạt động văn phòng.

2. Hiện trạng về nhân lực CNTT

Trung tâm Y tế huyện có một cán bộ phụ trách CNTT nên chưa đủ đáp ứng hết được việc triển khai các hệ thống phần mềm hay sửa chữa các thiết bị văn phòng đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh tại đơn vị.

Hàng năm các cán bộ chuyên trách CNTT chưa được tham gia các lớp tập huấn để nâng cao trình độ chuyên môn về CNTT do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin tại trạm y tế xã

a) Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia đã được Bộ Y tế triển khai thống nhất từ Trung ương đến địa phương và 100% trạm y tế xã trên toàn huyện đã chính thức triển khai và ứng dụng phần mềm này từ năm 2017, đến nay đã đi vào ổn định.

b) Triển khai mới Phần mềm quản lý sức khỏe điện tử tại 100% trạm y tế xã, thị trấn trên toàn huyện từ tháng 07/2018. Do mới triển khai, nên đang trong giai đoạn cập nhật hệ thống thông tin hành chính cá nhân của nhân khẩu và tạo lập hồ sơ quản lý (gần 80% dân số được cập nhật thông tin hành chính cá nhân và tạo lập hồ sơ quản lý); chưa khai thác, thu thập và quản lý đầy đủ các thông tin về sức khỏe của người dân theo Mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/03/2017.

c) 100% TYT xã/thị trấn đã được triển khai phần mềm quản lý khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán BHYT từ năm 2016; đồng thời thực hiện việc kết xuất, gửi dữ liệu điện tử khám bệnh, chữa bệnh BHYT lên Cổng thông tin giám định BHYT của cơ quan Bảo hiểm xã hội để quản lý thông tuyến và giám định thanh toán BHYT và Cổng dữ liệu của Bộ Y tế theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý hoạt động của trạm y tế xã/thị trấn (hoạt động chuyên môn, tài chính, nhân lực, ...) nhằm tiết kiệm thời gian, nhân lực, sổ sách bảo đảm sự chính xác của số liệu, khả năng kết nối liên thông giữa trạm y tế xã với bảo hiểm xã hội và tuyến huyện, góp phần đẩy mạnh công tác quản lý hiệu quả hơn.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Triển khai phần mềm tin học quản lý hoạt động trạm y tế xã, kết nối liên thông và chia sẻ thông tin với các hệ thống thông tin bệnh viện, hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử (EHR), hệ thống giám định và thanh toán bảo hiểm y tế, hệ thống thông kê y tế điện tử trong toàn huyện.

b) Triển khai phần mềm hồ sơ sức khỏe điện tử trên toàn huyện.

c) Triển khai phần mềm thống kê y tế điện tử ở tuyến xã, huyện theo chủ trương và lộ trình triển khai của Bộ Y tế.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Bổ sung, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại trạm y tế xã

a) Trang bị bổ sung máy tính để bàn, máy in cho trạm y tế (từ 1 đến 2 bộ/trạm y tế) phục vụ các hoạt động chuyên môn và công tác quản lý điều hành tại Trạm Y tế xã/thị trấn.

b) Rà soát lắp đặt, nâng cấp hệ thống mạng viễn thông (Internet) tại các trạm y tế có đường truyền nhưng không đảm bảo cho việc triển khai ứng dụng CNTT nhằm đáp ứng yêu cầu kết nối thông suốt với tuyến trên.

2. Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn cho các bộ tuyến xã, huyện:

a) Cán bộ chuyên trách CNTT tại tuyến huyện tham gia đầy đủ các khóa đào tạo, tập huấn để có thể hỗ trợ kỹ thuật cho tuyến xã trong việc triển khai các phần mềm công nghệ thông tin tại tuyến xã.

b) 100 % đội ngũ viên chức y tế tuyến xã tham gia các khóa đào tạo, tập huấn trong việc vận hành, khai thác và sử dụng các phần mềm công nghệ thông tin tại tuyến xã.

(Sau khi có kế hoạch đào tạo, tập huấn của Sở Y tế và các ngành có liên quan).

3. Ứng dụng công nghệ thông tin tại trạm y tế xã.

a) Triển khai phần mềm tin học quản lý hoạt động trạm y tế xã, thị trấn với các chức năng đáp ứng yêu cầu quy định tại Quyết định số 6110/QĐ-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành hướng dẫn xây dựng và triển khai hệ thống thông tin quản lý trạm y tế xã, thị trấn và có khả năng kết xuất dữ liệu theo định dạng, cấu trúc do Bộ Y tế quy định.

b) Tiếp tục triển khai phần mềm hồ sơ sức khỏe điện tử (EHR) tại tuyến xã để quản lý sức khỏe người dân một cách toàn diện, liên tục. Quý I/2019, 100% dân số được cập nhật hệ thống thông tin hành chính cá nhân của nhân khẩu và tạo lập hồ sơ quản lý; cuối năm 2019, 60% dân số và cuối năm 2020, trên 90% dân số được cập nhật thông tin đầy đủ theo Mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/03/2017.

- Tiếp tục khai thác thông tin và hoàn thành việc cập nhật hệ thống thông tin hành chính cá nhân của nhân khẩu và tạo lập hồ sơ quản lý trên phần mềm hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Khai thác các thông tin sẵn có tại trạm y tế xã để đưa vào hồ sơ quản lý sức khỏe điện tử.

c) Triển khai phần mềm thống kê y tế điện tử từ tỉnh đến huyện, xã theo chủ trương và lộ trình của Bộ Y tế, đến năm 2020 công tác thống kê y tế tổng hợp cơ bản được thực hiện trên môi trường mạng để quản lý tất cả các chỉ tiêu thống kê theo quy định tại Thông tư số 27/2014/TT-BYT ngày 14/8/2014 của Bộ Y tế Quy định hệ thống biểu mẫu thống kê y tế; Thông tư số 28/2014/TT-BYT ngày 14/8/2014 của Bộ Y tế Quy định nội dung hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành y tế và Quyết định số 2360/1997/QĐ-BYT ngày 14/11/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành biểu mẫu báo cáo thống kê bệnh viện.

d) Kết nối dữ liệu từ Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia vào phần mềm Quản lý hồ sơ sức khỏe.

4. Kinh phí thực hiện kế hoạch

a) Ngân sách hỗ trợ từ UBND tỉnh giao cho ngành Y tế.

b) Nguồn chi thường xuyên, nguồn thu của đơn vị và các nguồn huy động hợp pháp khác: Chi thuê dịch vụ công nghệ thông tin, nâng cấp, lắp đặt đường truyền (Internet) và các khoản chi khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế các xã/thị trấn: Bám sát nội dung Kế hoạch này để triển khai thực hiện tại đơn vị mình. Huy động các nguồn lực (nếu có) để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong kế hoạch.

2. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ: chủ trì phối hợp với phòng Tài chính - Kế toán và các đơn vị liên quan chủ động bám sát nội dung kế hoạch này để triển khai thực hiện theo Kế hoạch, lộ trình của Sở Y tế đã đề ra./

Nơi nhận:

- Sở Y tế Kon Tum;
- Lãnh đạo Trung tâm Y tế;
- Các bộ phận trực thuộc TTYT;
- Lưu: VT, CNTT.

GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Lê Đình Thiết